TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST- DS	*Ứng Hòa, ngày 21 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 370 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T1 ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2020/TLST- DSST ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T1 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (Viết tắt: SeABank)

Địa chỉ: số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch Hội đồng quản trị SeABank

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Khoán – Phó Tổng giám đốc SeABank

Người được ủy quyền lại của ông Khoán: Ông Nguyễn Chiến Thắng – Chuyên viên Tố tụng địa bàn Hà Nội SeABank.

** Bị đơn:*

- Anh Vũ Văn T1 – sinh năm 1991
- Anh Vũ Tất T2 – sinh năm 1989
- Chị Nguyễn Thị T3 – sinh năm 1989

Đều trú tại: thôn Dương Khê, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Vũ Văn Kiền – sinh năm 1960
- Bà Nguyễn Thị Nga – sinh năm 1961

Đều trú tại: thôn Dương Khê, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận nợ: Phía bị đơn anh Vũ Văn T1, anh Vũ Tất T2, chị Nguyễn Thị T2 xác nhận khoản nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) theo Hợp đồng tín dụng cá nhân số 16.2015.119/HĐTD -VVT và giấy nhận nợ ngày 20/5/2015, tính đến ngày 13/04/2021 là 374.583.483 đồng (*Ba trăm bảy tư triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, bốn trăm tám mươi ba đồng*). Trong đó, nợ gốc: 210.480.000đ (*Hai trăm mười triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng*); nợ lãi trong hạn: 83.831.762đ (*Tám mươi ba triệu, tám trăm ba mươi mốt nghìn, bẩy trăm sáu mươi hai đồng*); nợ lãi quá hạn: 80.271.721đ (*Tám mươi triệu, hai trăm bẩy mươi mốt nghìn, bẩy trăm hai mươi mốt đồng*) và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên kể từ ngày 14/04/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Vũ Văn T là người có nghĩa vụ thanh toán trả nợ SeABank toàn bộ số tiền gốc, lãi nói trên và lãi phát sinh trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên kể từ ngày 14/04/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, đồng thời có nghĩa vụ chịu tiền án phí và chi phí tố tụng.

2.3. Về phương thức trả nợ: Anh Vũ Văn T có nghĩa vụ thanh toán trả nợ SeABank tiền gốc và lãi theo các đợt cụ thể như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 25/4/2021 thanh toán 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) tiền lãi trong hạn;

- Đợt 2: Từ tháng 05/2021 đến tháng 09/2021 chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, mỗi tháng thanh toán 20.000.000đ (*Hai mươi triệu*) đồng tiền nợ gốc;

- Đợt 3: Chậm nhất vào ngày 25/10/2021 tất toán toàn bộ khoản vay.

Nếu bị đơn (anh T) vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì SeABank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 427, Tờ bản đồ số 29, diện tích 348,8m^2 tại thôn Dương Khê, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN931028 do UBND huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội cấp ngày 06/5/3013 cho hộ ông Vũ Văn Kiền. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng số: 700/HĐTC Quyển số 02/2015 ngày 20/5/2015 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Hương.

Trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để T hiện nghĩa vụ trả nợ thì bị đơn (anh Thực) vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay tại SeABank. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp mà giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả cho chủ tài sản thế chấp. Nếu tại thời điểm xử lý tài sản bảo đảm có người khác đang thực tế sống cùng thì cũng phải có nghĩa vụ thi hành án.

2.4. Về lãi suất: Kể từ ngày 14/04/2021, bị đơn (anh Thực) vẫn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên trên số nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.5. Về án phí: Các bị đơn (anh T, anh T1 và chị T2) tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.364.500đ (*Chín triệu, ba trăm sáu mươi tư nghìn, năm trăm đồng*). Miễn giảm 50% số tiền án phí theo nghĩa vụ của mỗi bị đơn phải chịu. Tổng số tiền án phí anh Vũ Văn T còn phải nộp là 7.023.400đ (*Bảy triệu, không trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm đồng*). Hoàn trả SeABank số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.700.000đ (*Tám triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0009974 ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

2.6. Về chi phí tố tụng: Bị đơn (anh T) có nghĩa vụ thanh toán trả SeABank số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) mà SeABank đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ứng Hòa;*
- *THADS huyện Ứng Hòa;*
- *Lưu VP, hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến